

Số: 15/BC-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
NĂM 2020**

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
1	BGH	Ban giám hiệu
2	BĐCL-KT	Bảo đảm chất lượng – Khảo thí
3	CBQL	Cán bộ quản lý
4	CBVC	Cán bộ viên chức
5	CĐKTCN	Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ
6	CLCSGDNN	Chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp
7	CNMT&CNSH	Công nghệ môi trường và Công nghệ sinh học
8	CNTT	Công nghệ thông tin
9	CGKL	Cắt gọt kim loại
10	CSGDNN	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
11	CKĐCL-KĐ	Cục kiểm định chất lượng – Kiểm định.
12	DL - TM	Du lịch – Thương mại
13	ĐCN	Điện công nghiệp
14	ĐTLV	Điều tra lần vết
15	HDDL	Hướng dẫn du lịch
16	HĐ	Hợp đồng
17	HĐND	Hội đồng nhân dân
18	GV	Giáo viên, giảng viên
19	HSSV	Học sinh, sinh viên
20	KTX	Ký túc xá
21	KH-TC	Kế hoạch – Tài chính
22	KTCBMA	Kỹ thuật chế biến món ăn
23	KTML&ĐHKK	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
24	LĐTĐ&XH	Lao động, Thương binh và Xã hội
25	NCKH	Nghiên cứu khoa học
26	PCCC	Phòng cháy chữa cháy
27	QTKS	Quản trị khách sạn
28	QTNN	Quản trị nhà hàng
29	QĐ	Quyết định
30	QT-TB	Quản trị - Thiết bị

31	SPDN	Sư phạm dạy nghề
32	TB	Thông báo
33	TC - HC	Tổ chức - Hành chính
34	TCGDNN	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
35	THCS, THPT	Trung học cơ sở, Trung học phổ thông
36	TNCSHCM	Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
37	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
38	TTGDNN	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp
39	TTDV-SX	Trung tâm Dịch vụ- Sản xuất
40	UBND	Ủy ban nhân dân

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Tên trường : Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

Tên tiếng Anh : Nha Trang College of Technology.

Cơ quan chủ quản : Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ trường :

Trụ sở chính mới (Cơ sở 1): Đường N1, khu trường học đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông, xã Phước Đồng, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Trụ sở chính cũ (Cơ sở 1): 32 Trần Phú, Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Cơ sở 2: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nha Trang:

- Số 298 Thống Nhất, thành phố Nha Trang;

- 162 Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Cơ sở 3: Trung tâm Đào tạo lái xe ô tô-cơ giới, thôn Phước Trung, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang;

Cơ sở 4: Khoa Công nghệ sinh học và Công nghệ môi trường, thôn Tân Xương, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Số điện thoại : 0258.3881139; Fax: 0258.3882333

Email : cdkctn@khanhhoa.gov.vn

Website : [http:// www.cdkctnnt.edu.vn](http://www.cdkctnnt.edu.vn)

Năm thành lập trường:

- Năm thành lập đầu tiên : 1962

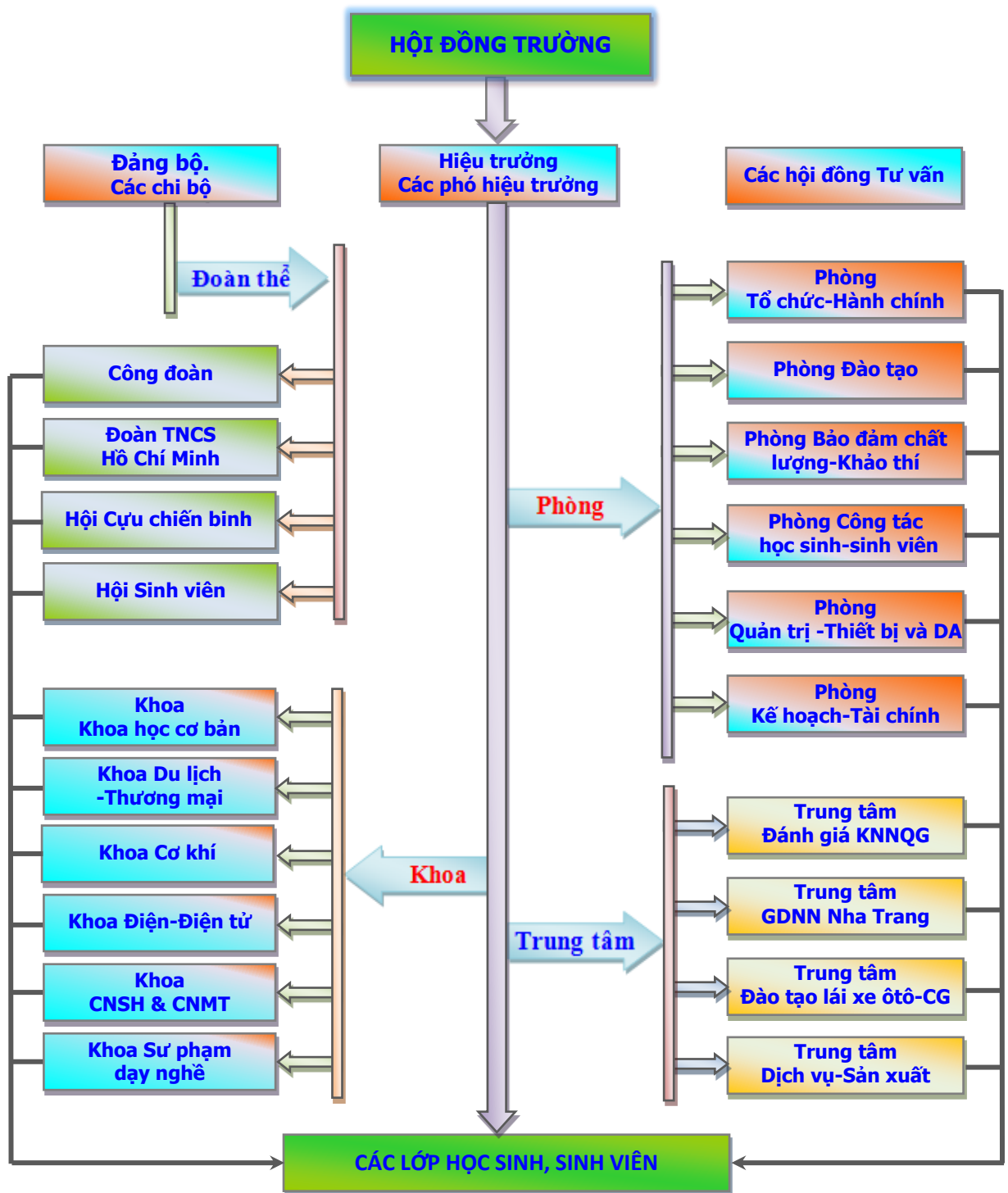
- Năm nâng cấp thành trường cao đẳng : 31/01/2007

- Năm đổi tên trường : 15/9/2017

Loại hình trường: Công lập ; Tư thục

1.1 . Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Sơ đồ cơ cấu tổ chức và nhân sự:



b) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường (đến 9/2020): 175 người, trong đó:

c) Đội ngũ nhà giáo:

Tổng số: 185 nhà giáo, trong đó:

- Nam: 113 nhà giáo

- Nữ: 72 nhà giáo

- Cơ hữu: 134 nhà giáo

- Thỉnh giảng: 51 nhà giáo

Trình độ đào tạo	Tổng số
Tiến sĩ	01
Thạc sĩ	71
Đại học	72
Cao đẳng	17
Trung cấp	03
Trình độ khác	11
Tổng số	175

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Các nghề đào tạo và quy mô tuyển sinh của trường theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đã được cấp:

TT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
1	Kế toán doanh nghiệp	6340302	50	Cao đẳng
		5340302	50	Trung cấp
2	May thời trang	6540205	25	Cao đẳng
		5540205	25	Trung cấp
3	Quản trị DN vừa và nhỏ	6340417	50	Cao đẳng
4	Bảo vệ môi trường biển	6850106	20	Cao đẳng
		5850106	20	Trung cấp
5	Quản trị nhà hàng	6810206	35	Cao đẳng
6	Điện tử công nghiệp	6520225	30	Cao đẳng
7	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205	70	Cao đẳng
		5520205	70	Trung cấp
8	Cắt gọt kim loại	6520121	25	Cao đẳng
		5520121	25	Trung cấp
9	Công nghệ ô tô	6510216	105	Cao đẳng
		5510216	80	Trung cấp
10	Điện công nghiệp	6520227	105	Cao đẳng
		5520227	70	Trung cấp
11	Quản trị khách sạn	6810201	70	Cao đẳng
		5810201	75	Trung cấp
12	Hàn	5520123	30	Trung cấp
13	Điện dân dụng	6520226	30	Cao đẳng
14	Cơ điện tử	6520263	25	Cao đẳng
		5520263	25	Trung cấp

TT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
15	Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính	6480102	30	Cao đẳng
		5480102	30	Trung cấp
16	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	6480202	35	Cao đẳng
		5480202	70	Trung cấp
17	Chế biến thực phẩm	50540103	30	Cao đẳng
		40540103	30	Trung cấp
18	Kỹ thuật xây dựng	50510106	35	Cao đẳng
		40510106	25	Trung cấp
19	Thiết kế thời trang	50540206	20	Cao đẳng
		40540206	20	Trung cấp
20	Công nghệ sinh học	50420201	30	Cao đẳng
		40420201	30	Trung cấp
21	Điện tử dân dụng	40510344	40	Trung cấp
22	Tin học văn phòng	40480201	30	Trung cấp
23	Hướng dẫn du lịch	50810101	30	Cao đẳng
		40810101	30	Trung cấp
24	Kỹ thuật chế biến món ăn	50810204	70	Cao đẳng
		40810204	130	Trung cấp
25	Nghiep vụ nhà hàng	40810203	40	Trung cấp
26	Tiện		50	Sơ cấp
27	CNC (Tiện, Phay)		50	Sơ cấp
28	Hàn điện		50	Sơ cấp
29	Hàn Inox		50	Sơ cấp
30	Thiết kế và lắp ráp mạch đèn quảng cáo		50	Sơ cấp
31	Điện dân dụng		50	Sơ cấp
32	Điện công nghiệp		50	Sơ cấp
33	Lắp đặt điện nội thất		50	Sơ cấp
34	Lắp đặt điện-nước		50	Sơ cấp
35	Điện lạnh		50	Sơ cấp
36	Sửa chữa, bảo trì tủ lạnh và điều hòa KK		50	Sơ cấp
37	Nghiep vụ lễ tân khách sạn		50	Sơ cấp
38	Nghiep vụ buồng		50	Sơ cấp
39	Hướng dẫn du lịch		50	Sơ cấp

TT	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
40	Quản lý bán hàng và tiếp thị trong Khách sạn		50	Sơ cấp
41	Quản lý công tác An toàn - An ninh trong khách sạn		50	Sơ cấp
42	Chế biến thực phẩm		50	Sơ cấp
43	Nghiệp vụ nhà hàng		50	Sơ cấp
44	Kỹ thuật chế biến món ăn		50	Sơ cấp
45	Quản lý bếp		50	Sơ cấp
46	Kỹ thuật chế biến bánh Á-Âu		50	Sơ cấp
47	Pha chế đồ uống		50	Sơ cấp
48	Bảo dưỡng sửa chữa động cơ xăng		50	Sơ cấp
49	Bảo dưỡng sửa chữa động cơ Diesel		50	Sơ cấp
50	Bảo dưỡng sửa chữa trang bị điện ô tô		50	Sơ cấp
51	Bảo dưỡng sửa chữa hệ thống phun xăng điện tử		50	Sơ cấp
52	Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính		50	Sơ cấp
53	Thiết kế đồ họa trên máy tính		50	Sơ cấp
54	Kỹ thuật xây dựng		50	Sơ cấp
55	Công tác xã hội		50	Sơ cấp
56	Cắt, tia, củ, quả		50	Sơ cấp
57	Cắm hoa nghệ thuật		50	Sơ cấp
58	Kế toán thực hành khai báo thuế		50	Sơ cấp
59	Kế toán doanh nghiệp		50	Sơ cấp
60	May		50	Sơ cấp
61	Quản trị mạng máy tính		50	Sơ cấp

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

1.3.1. Đơn vị phụ trách: Phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí

- Phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí (BĐCL-KT) được thành lập theo Quyết định số 1016/QĐ-CĐKTCN ngày 17/7/2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang trên cơ sở là phòng Đảm bảo chất lượng-Khảo thí được thành lập vào ngày 30/12/2011 theo Quyết định số 942/QĐ-CĐN của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang;

- Chức năng, nhiệm vụ của Phòng được thực hiện theo Quyết định số 154/QĐ-CĐKTCN ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công

nghe Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí, theo đó phòng thực hiện 5 chức năng như sau:

- Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- Công tác khảo thí;
- Công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ;
- Công tác quan hệ doanh nghiệp;
- Công tác thư viện.

1.3.2. Danh sách CBVC của phòng Bảo đảm chất lượng - Khảo thí:

TT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	CHỨC DANH, NHIỆM VỤ
1	Phạm Minh Hoàng 0914292662 tpmhoangcdn@gmail.com (Chuyển công tác từ phòng CTHSSV sang từ ngày 13/5/2019)	- Phó trưởng phòng, phụ trách phòng; - Thực hiện các công tác: BĐCL, KĐCL, khảo thí, nghiên cứu khoa học, quan hệ doanh nghiệp, thư viện và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
2	Lưu Đức Tuyền 0905913789 ductuyen66@gmail.com	- Phó Trưởng phòng; - Phụ trách công tác nghiên cứu khoa học; khảo thí, và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
3	Nguyễn Kim Khánh 0912871920 kimkhanh_71@yahoo.com	- Cán bộ - giảng viên, chuyên viên 1; - Thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, khảo thí.
4	Trần Nguyên Độ 0905283828 trannguyendo2012@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên, chuyên viên 2; - Thực hiện công tác quan hệ doanh nghiệp; thực hiện công tác khảo thí và các nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.
5	Nguyễn Thị Anh Thư 0592162301 anhthu_ck@yahoo.com.vn	- Cán bộ - giảng viên, chuyên viên 3; - Thực hiện công tác BĐCL& KĐCL; thực hiện nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.
6	Nguyễn Thị Tuyết Nhung 0393537973 tamnhung184@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên, chuyên viên 4; - Thực hiện công tác thư viện, thực hiện nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay, là trách nhiệm của các cấp các ngành và toàn xã hội. Mục tiêu phát triển các trường chất lượng cao, các nghề đào tạo đạt trình độ quốc gia, khu vực và quốc tế đòi hỏi phải có hệ thống BĐCL giáo dục nghề nghiệp. Đây là yếu tố quan trọng giúp nhà trường hoàn thiện công tác BĐCL và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi mới chương trình đào tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV thì một giải pháp không kém phần quan trọng và có tính đột phá là phải cải tiến về quản trị nhà trường, trong đó đề cao đến vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo một cách tổng thể và bền vững đó là “xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường”. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; coi trọng quản lý chất lượng đó cũng là một trong những giải pháp nhằm đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp được hiểu là một cơ chế quản lý, giám sát nhằm duy trì các chuẩn mực và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo. Xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng trong nhà trường là quản lý toàn bộ quá trình đào tạo để BĐCL các cấp từ đầu vào, quá trình đào tạo và đầu ra với các yêu cầu: Thực hiện trước, trong và sau quá trình đào tạo, phát hiện, phòng ngừa những yếu tố làm giảm chất lượng đào tạo; xác định theo các chuẩn mực và có quy trình, cơ chế bảo đảm chất lượng đầu ra (chất lượng học sinh tốt nghiệp), trách nhiệm của mọi người tham gia quá trình đào tạo (CBQL, giáo viên, nhân viên).

Trong những năm qua, công tác BĐCL trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, chưa xác định được trách nhiệm của nhà trường và vai trò của hệ thống BĐCL có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng dạy nghề trong thời gian qua cho thấy nhà trường mới tuân thủ cơ bản các quy định của nhà nước, nhà trường hoạt động kiểm định chất lượng là chủ yếu dựa vào các tiêu chí, tiêu chuẩn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp để thực hiện BĐCL bên trong của trường và cuối cùng mời Đoàn đánh giá từ bên ngoài để công nhận trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng. Đây là hạn chế không những của nhà trường mà là của hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Nhìn thấy được sự hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, năm 2017 Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đã ban hành Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn về xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng trên toàn quốc.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao đến năm 2020, nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

Nhà trường luôn xác định rằng: “Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc”, để đạt được yêu cầu chất lượng trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Hiệu trưởng và toàn bộ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây

dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBOXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b₁) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBOXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBOXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 452/TCGDNN-KĐCL, Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b₂) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên (HSSV) về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

- Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

b₃) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn;

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm;

- Huy động sự tham gia của tất cả CBQL, nhà giáo, nhân viên và người học;

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Bước 1. Công tác chuẩn bị

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị;

b) Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

3. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

4. Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng chính sách chất lượng:

a) Phòng BĐCL-KT chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

c) Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng:

a) Phòng BĐCL-KT chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

c) Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

3. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

a) Phòng BDCL-KT xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường.

c) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan.

4. Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

a) Phòng BDCL-KT chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt. Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng; khảo sát học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

1. Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

2. Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng chính sách chất lượng và ban hành theo Quyết định số 2111 ngày 10/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG GIAI ĐOẠN 2020-2025

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang phấn đấu trở thành trường cao đẳng chất lượng cao theo Quyết định 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 và Quyết định 1363/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ, việc bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp là trách nhiệm cao nhất mà toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động phải thực hiện.

Hiệu trưởng và toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định với những nội dung như sau:

1. Tất cả các hoạt động trong trường đều lấy người học làm trung tâm.
2. Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học theo chuẩn đầu ra đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
3. Nội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động đủ tổ chức và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng học tập nâng cao trình độ theo chuẩn quy định.
4. Mở rộng quan hệ hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước để hợp tác đào tạo và tìm kiếm việc làm cho học sinh, sinh viên sau đào tạo.
5. Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo quy định, tiếp tục bổ sung thiết bị đào tạo tiên tiến đủ số lượng và chất lượng. Tổ chức quản lý, sử dụng: cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện đúng mục đích, đạt hiệu quả.
6. Thiết lập, vận hành và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng dựa vào những chuẩn mực quốc gia, khu vực và quốc tế.

Khánh Hòa, ngày 8 tháng 8 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ
NHA TRANG

ThS. Trần Văn Hải

d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng mục tiêu chất lượng và ban hành theo Quyết định số 273/QĐ-CDKTCN ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

	ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	Mã hoá: MTCL/2020-2021	
	TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG	Lần ban hành: 01	
		Hiệu lực từ ngày: 01/10/2020	
		Trang/tổng số trang: 1/1	
MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2020-2021 <i>(Kèm theo Quyết định số 273/QĐ-CDKTCN ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng)</i>			
<p>Năm học 2020 - 2021, toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu chất lượng sau:</p>			
<p>1. 100% nhà giáo khi lên lớp có giáo trình, giáo án đúng quy định; 100% các tổ bộ môn có bài giảng điện tử; 100% nhà giáo tham gia dự giờ, bồi giảng các cấp.</p>			
<p>2. Từ 90% trở lên đội ngũ nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng tham gia giảng dạy các môn học chung, các môn chuyên môn ngành/nghề, các môn văn hóa trung học phổ thông đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, trong đó trên 75% nhà giáo đạt chuẩn quy định trường cao đẳng chất lượng cao.</p>			
<p>3. 100% giáo trình được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định có cấp nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến; 100% chương trình đào tạo được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định có tính liên thông trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, có sự tham gia của ít nhất 2 đơn vị sử dụng lao động.</p>			
<p>4. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng thêm nhà xưởng thực hành, bổ sung thiết bị đào tạo tiên tiến đáp ứng theo yêu cầu của chương trình đào tạo. Tổ chức quản lý, sử dụng phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, thư viện, ký túc xá đúng mục đích, có hiệu quả.</p>			
<p>5. Từ 95% HSSV cuối khóa trở lên đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none">- SV cao đẳng đạt tốt nghiệp từ 95% trở lên, HS trung cấp đạt tốt nghiệp từ 90% trở lên;- HSSV đạt tốt nghiệp từ loại khá trở lên đạt trên 60%.			
<p>6. 95% HSSV có điểm rèn luyện từ trung bình trở lên, trong đó 75% HSSV có điểm rèn luyện từ khá trở lên; trên 10% tập thể lớp tiên tiến.</p>			
<p>7. Tự đánh giá Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng 15 chương trình đào tạo.</p>			
<p>8. Đánh giá ngoài Đạt tiêu chuẩn kiểm định trường cao đẳng chất lượng cao năm 2021.</p>			
	NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI KIỂM TRA	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ và tên	Phạm Minh Hoàng	Nguyễn Mạnh Hùng	Trần Văn Hải
Chức danh	PTP. BDCL-KT	PHÓ HIỆU TRƯỞNG	HIỆU TRƯỞNG

đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Cũng như năm 2019, trong năm 2020 nhà trường quan tâm đến 5 nội dung bảo đảm chất lượng sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học;
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo;
- Bảo đảm chất lượng cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động;
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; thư viện;
- Bảo đảm chất lượng công tác HSSV, dịch vụ người học.

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;
- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;
- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng.

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Phòng BĐCL-KT là đơn vị chủ trì phối hợp với tổ Quản trị mạng xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Giới thiệu tóm lược về Tổ Quản trị mạng và thực trạng hạ tầng thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

+ Tổ quản trị mạng:

TT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	NHIỆM VỤ
1	Bùi Quang Khải ĐT: 0919540747 bqkhai.it@gmail.com	Quản lý, phân công nhiệm vụ, điều phối các thành viên trong tổ thực hiện nhiệm vụ đúng qui chế làm việc; - Quản trị hệ thống mạng đường trục: các máy chủ, router, switch tổng, modem, cáp quang; quản trị CSDL; - Xây dựng các giải pháp, chính sách quản trị mạng (qui hoạch IP, Firewall, quản lý băng thông...); - Tiếp nhận, triển khai, quản trị, khai thác các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường; - Xây dựng và giám sát thực hiện Qui chế sử dụng mạng máy tính; qui chế sử dụng phần mềm, ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý nhà trường;

		- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Công tác các dự án phân công.
2	Trần Châu Vân ĐT: 0373509585 trachava@gmail.com	- Quản trị Website của trường; - Hỗ trợ kỹ thuật phần mềm Quản lý văn bản; - Hỗ trợ kỹ thuật Phần mềm Quản lý đào tạo; - Hỗ trợ kỹ thuật người dùng; - Hỗ trợ, triển khai các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường; - Thực hiện các nhiệm vụ khác do tổ trưởng phân công.
3	Đặng Quang Hào ĐT: 0792091602 dqh198@gmail.com	- Hỗ trợ kỹ thuật: Cổng thông tin tuyển sinh; - Hỗ trợ kỹ thuật và đảm bảo chất lượng mạng (có dây và không dây) cho người dùng: + Quản lý thiết bị mạng tại các đơn vị, các điểm trung chuyên; + Giám sát tình trạng mạng và xử lý sự cố về mạng; + Hỗ trợ xác định lỗi phần cứng, tư vấn cho người dùng đề xuất Phòng quản trị thiết bị sửa chữa, thay thế; - Hỗ trợ, triển khai các phần mềm, các dự án ứng dụng CNTT trong trường; - Thực hiện các nhiệm vụ khác do tổ trưởng phân công.

+ Thiết bị mạng:

- Hệ thống máy chủ: 04 máy chủ;
- Đường cáp quang: 07 đường cáp quang;
- Edge Router: 02 cái;
- Draytek Vigor 3900: 02 cái;
- Draytek Vigor P2261: 01 cái;
- Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường.

+ Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường: [http:// www.cdktcnnt.edu.vn](http://www.cdktcnnt.edu.vn)

+ Các quy trình/công cụ/ biểu mẫu trên cổng thông tin giáo viên, CBQL, giáo viên, nhân viên và người lao động đều có thể truy cập và sử dụng.

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá

a1) Tổng số đợt đánh giá: 2 đợt trong năm

- **Đợt 1:** ngày 18/8/2020 trong buổi họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN lần 2 (theo Kế hoạch số 742/KH-CDKTCN ngày 21/5/2020 của Hiệu trưởng);

- **Đợt 2:** ngày 25/9/2020 trong buổi họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo năm 2020 (theo Kế hoạch số 612/KH-CDKTCN ngày 04/5/2020 của Hiệu trưởng).

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá:

17 đơn vị thuộc trường theo Kế hoạch số 742/KH-CĐKTCN ngày 21/5/2020 của Hiệu trưởng về việc Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2020.

b) Cải tiến

Căn cứ Thông báo số 89/TB-CĐKTCN ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng về những tồn tại trong công tác bảo đảm chất lượng năm 2019, trong năm 2020 Nhà trường đã lập Kế hoạch số 104/KH-CĐKTCN ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng về việc xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2020. Sau một năm thực hiện, nay nhà trường tự đánh giá công tác bảo đảm chất lượng của trường như sau:

b1) Chính sách chất lượng

Trong những năm qua, nhà trường thực hiện chính sách chất lượng được ban hành năm 2018, các chính sách này cụ thể hóa chiến lược phát triển của trường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến 2025, nhìn chung các chính sách chất lượng này đề ra là phần đầu đến năm 2020 đưa Nhà trường trở thành một trong các trường cao đẳng chất lượng cao của cả nước theo quyết định 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020.

Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện đề án các trường gặp nhiều khó khăn, vì vậy ngày 11/10/2019 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1363/QĐ-TTg về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025”, theo đó ngày 25/11/2019 Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn trên, trong năm 2020, trường đã xây dựng chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030. Để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển của nhà trường công tác quản lý và đào tạo nhằm thực hiện bảo đảm chất lượng tại trường, Hiệu trưởng đã ban hành chính sách chất lượng của trường giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 2111/QĐ-CĐKTCN. Nội dung chính sách chất lượng cụ thể như sau:

Hiệu trưởng và toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động cam kết xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo quy định với những nội dung như sau:

- Tất cả các hoạt động trong trường đều lấy người học làm trung tâm.
- Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học theo chuẩn đầu ra đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người lao động đủ tố chất và năng lực thực hiện tốt công tác chuyên môn; không ngừng học tập nâng cao trình độ theo chuẩn quy định.
- Mở rộng quan hệ hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước để hợp tác đào tạo và tìm kiếm việc làm cho học sinh, sinh viên sau đào tạo.
- Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo quy định, tiếp tục bổ sung thiết bị đào tạo tiên tiến đủ số lượng và chất lượng. Tổ chức quản lý, sử dụng: cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, thư viện đúng mục đích, đạt hiệu quả.

- Thiết lập, vận hành và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng dựa vào những chuẩn mực quốc gia, khu vực và quốc tế.

b2) Mục tiêu chất lượng năm 2020

- Sự phù hợp mục tiêu chất lượng nhà trường: Với mục tiêu giữ và đạt chuẩn kiểm định chất lượng dạy nghề cấp độ 3 và phấn đấu đến năm 2020 đạt chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao nên trong năm 2020 nhà trường đã thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng và ban hành mục tiêu chất lượng năm học 2019-2020 theo Quyết định số 248/QĐ-CDKTCN ngày 03/03/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

+ Căn cứ mục tiêu chất lượng năm học 2019-2020, phòng BDCL-KT đã cụ thể hóa các mục tiêu trên bằng cách xây dựng kế hoạch thực hiện 08 mục tiêu chất lượng cấp trường trong đó có phân công các đơn vị theo dõi thực hiện cụ thể như sau:

- Phòng BDCL-KT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 01: 100% nhà giáo khi lên lớp có giáo trình, giáo án đúng quy định; 100% các tổ bộ môn có bài giảng điện tử; 100% nhà giáo tham gia dự giờ, hội giảng các cấp;

- Phòng Tổ chức – hành chính chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 02: Từ 90% trở lên đội ngũ nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng tham gia giảng dạy các môn học chung, các môn chuyên môn ngành/nghề, các môn văn hóa trung học phổ thông đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, trong đó trên 75% nhà giáo đạt chuẩn quy định trường cao đẳng chất lượng cao;

- Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 03: 100% giáo trình được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến; 100% chương trình đào tạo được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định có tính liên thông trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, có sự tham gia của ít nhất 2 đơn vị sử dụng lao động;

- Phòng QT-TB và DA chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 04: Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng thêm nhà xưởng thực hành, bổ sung thiết bị đào tạo tiên tiến đáp ứng theo yêu cầu của chương trình đào tạo. Tổ chức quản lý, sử dụng phòng học lý thuyết, xưởng thực hành, thư viện, ký túc xá đúng mục đích, có hiệu quả;

- Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 05: Từ 95% HSSV cuối khóa trở lên đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp, trong đó:

Sinh viên cao đẳng đạt tốt nghiệp từ 95% trở lên, học sinh trung cấp đạt tốt nghiệp từ 90% trở lên;

HSSV đạt tốt nghiệp từ loại khá trở lên đạt trên 60%.

- Phòng Công tác HSSV chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 06: 95% HSSV có điểm rèn luyện từ trung bình trở lên, trong đó 75% HSSV có điểm rèn luyện từ khá trở lên; trên 10% tập thể lớp tiên tiến;

- Phòng BDCL-KT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 07:

- Phòng BDCL-KT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 07: Đánh giá ngoài Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020;

- Phòng BDCL-KT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 08: Tự đánh giá Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng 15 chương trình đào tạo.

b3) Quy trình, công cụ và các biểu mẫu

Trong năm 2018, nhà trường đã xây dựng được 58 quy trình, trong đó có 25 quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo TT 28/2017/BLĐTHXH và 33 quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho 5 hoạt động: Dạy và học; Chương trình, giáo trình đào tạo; Cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động; Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, thư viện và Công tác HSSV, dịch vụ người học.

Trong năm 2020, nhà trường đã tập trung vào việc vận hành hệ thống các quy trình trên, song song với việc vận hành, trường còn thực hiện rà soát điều chỉnh và cập nhật lại một số nội dung và trình hiệu trưởng ban hành, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 2003/QĐ-CĐKTCN ngày 10/12/2020 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy trình tổ chức HSSV học tập mô đun/môn học tại Doanh nghiệp; (*Viết mới*).

2. Quyết định số 2139/QĐ-CĐKTCN ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành 05 Quy trình bảo đảm chất lượng điều chỉnh bổ sung năm 2020:

- Quy trình QT-01: Quy trình xây dựng, lựa chọn, bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo (*Điều chỉnh*);

- Quy trình QT-02: Quy trình xây dựng, lựa chọn, bổ sung, điều chỉnh giáo trình đào tạo (*Điều chỉnh*);

- Quy trình QT-10: Quy trình liên kết đào tạo (*Điều chỉnh*);

- Quy trình QT-20: Quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhà giáo, viên chức và người lao động (*Điều chỉnh*);

- Quy trình QT-21: Quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, nhà giáo, viên chức và người lao động (*Điều chỉnh*).

3. Quyết định số 2124/QĐ-CĐKTCN ngày 11/12/2020 của Hiệu trưởng về việc Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông với cơ sở giáo dục đại học;

4. Hướng dẫn số 706/HD-CĐKTCN ngày 15/05/2020 của Hiệu trưởng về việc thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các đối tượng được thụ hưởng, thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm:

Nhờ có chính sách, mục tiêu chất lượng rõ ràng, cụ thể và sở tay chất lượng được cập nhật, cải tiến hàng năm cùng với sự phân công trách nhiệm theo dõi đến từng cá nhân, đơn vị nên trong năm 2020 hoạt động bảo đảm chất lượng của trường đã đạt được một số kết quả sau:

- Năm 2020, nhà trường đã lập Kế hoạch số 742/KH-CĐKTCN và Quyết định số 743/QĐ-CĐKTCN ngày 21/5/2020 của Hiệu trưởng về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020

Quyết định số 743/QĐ-CĐKTCN ngày 21/5/2020 của Hiệu trưởng về việc kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020

tổ chức tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đạt 94/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng cơ sở GDNN;

- Tháng 10/2020, lần thứ 3 liên tiếp trường thực hiện đánh giá ngoài chất lượng cơ sở GDNN, kết quả đánh giá ngoài trường đạt 94/100 điểm, đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã Hội ban hành. Theo đó Trường được Giám đốc Công ty Cổ phần Kiểm định và Tư vấn giáo dục Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, theo Quyết định số 98/QĐ-KĐGDVN ngày 11/12/2020. Giấy chứng nhận có giá trị đến ngày 11/12/2025.



- Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo 07 nghề trọng điểm năm 2019 đạt tất cả đều đạt chuẩn chất lượng:

- Nghề Công nghệ thông tin: Đạt 98/100 điểm
- Nghề Cắt gọt kim loại: Đạt 98/100 điểm
- Nghề Điện công nghiệp: Đạt 96/100 điểm
- Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí: Đạt 96/100 điểm
- Nghề Công nghệ ô tô: Đạt 96/100 điểm

- Nghề Kỹ thuật chế biến món ăn: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Quản trị khách sạn: Đạt 94/100 điểm

- Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo 08 nghề không trọng điểm năm 2019 tất cả đều đạt chuẩn chất lượng:

- Nghề Điện tử công nghiệp: Đạt 96/100 điểm
- Nghề Kỹ thuật xây dựng: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Hướng dẫn du lịch: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Chế biến thực phẩm: Đạt 92/100 điểm
- Nghề Kế toán doanh nghiệp: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Quản trị nhà hàng: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Hướng dẫn du lịch: Đạt 94/100 điểm
- Nghề Nghiệp vụ nhà hàng: Đạt 94/100 điểm

- Trong năm, nhà trường đã hệ thống lại toàn bộ các mẫu phiếu khảo sát việc lấy ý kiến các bên liên quan về các mặt hoạt động của trường, trong đó khuyến khích các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát và quản lý cụ thể:

TT	NỘI DUNG KHẢO SÁT	SỐ CÂU HỎI KHẢO SÁT						TỔNG
		Nhà giáo	Cán bộ quản lý	Viên chức và người lao động	Học sinh, sinh viên đang học	Cựu học sinh, sinh viên	Doanh nghiệp	
1	Hoạt động BDCL-KT	32	32	12	14	15	4	109
2	Công tác HSSV	15	20		28	17		80
3	Hoạt động Đào tạo	16	16	3	11	6	7	59
4	Hoạt động chuyên môn ở khoa	31	31	8	18	23	20	131
5	Hoạt động kế hoạch tài chính		3					3
6	Hoạt động QT-TB và DA	34	34	3	27	10	10	118
7	Hoạt động TC-HC	25	27	11	7	5	6	81
Tổng:		154	164	38	106	77	48	1168

- Đặc biệt trong năm 2020 nghề Quản trị khách sạn của trường được Tổng cục GDNN chọn làm 1 trong 20 trường thí điểm Thiết lập, vận hành cơ chế bảo đảm chất lượng quá trình đào tạo 20 nghề trọng điểm quốc gia năm 2019, 2020, đến nay trường đã hoàn tất hồ sơ và đã gửi Báo cáo về Tổng cục GDNN theo quy định, cụ thể gồm 06 báo cáo:

- Báo cáo số 345/BC-CĐKTCN ngày 19/3/2020 của Hiệu trưởng về việc xây dựng Chiến lược phát triển nghề Quản trị khách sạn;
- Báo cáo việc lập kế hoạch xây dựng và thiết lập 05 Quy trình/công cụ nghề Quản trị khách sạn theo các Quyết định:
 - Quyết định số 1297/QĐ-CĐKTCN ngày 27/8/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy trình/công cụ Nguyên lý và phương thức thiết kế chuẩn đầu ra nghề Quản trị khách sạn;
 - Quyết định số 1747/QĐ-CĐKTCN ngày 02/11/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy trình/công cụ Phương thức triển khai DACUM và hình thành chuẩn năng lực từ DACUM nghề Quản trị khách sạn;
 - Quyết định số 1800/QĐ-CĐKTCN ngày 09/11/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy trình/công cụ Cấu trúc chương trình đào tạo và những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp nghề Quản trị khách sạn;
 - Quyết định số 1801/QĐ- CĐKTCN ngày 09/11/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng giảng viên nghề Quản trị khách sạn;
 - Quyết định số 1802/QĐ-CĐKTCN ngày 09/11/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng môi trường học tập nghề Quản trị khách sạn;
- Kế hoạch số 1424/KH-CĐKTCN ngày 21/9/2020 và Báo cáo số 1585/BC-CĐKTCN ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng về việc vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành quy trình/công cụ Nguyên lý và phương thức thiết kế chuẩn đầu ra nghề Quản trị khách sạn;
- Kế hoạch số 1761/KH-CĐKTCN ngày 03/11/2020 và Báo cáo số 1842/BC-CĐKTCN ngày 17/11/2020 của Hiệu trưởng về việc vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành quy trình/công cụ Phương thức triển khai DACUM và hình thành chuẩn năng lực từ DACUM nghề Quản trị khách sạn;
- Kế hoạch số 1868/KH-CĐKTCN ngày 23/11/2020 và Báo cáo số 1950/BC-CĐKTCN ngày 08/12/2020 của Hiệu trưởng về việc vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành quy trình/công cụ Cấu trúc chương trình đào tạo và những kỹ thuật lồng ghép, tích hợp nghề Quản trị khách sạn;
- Kế hoạch số 1831/KH-CĐKTCN ngày 16/11/2020 và Báo cáo số 2173/BC-CĐKTCN ngày 18/12/2020 của Hiệu trưởng về việc vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng môi trường học tập nghề Quản trị khách sạn;
- Kế hoạch số 1717/KH-CĐKTCN ngày 29/10/2020 và Báo cáo số 1953/BC-CĐKTCN ngày 08/12/2020 của Hiệu trưởng về việc vận hành, đánh giá và báo cáo kết quả thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và kết quả vận hành quy trình/công cụ Đảm bảo chất lượng giảng viên nghề Quản trị khách sạn;
- Báo cáo số 2174 ngày 18/12/2020 của Hiệu trưởng về việc tổng hợp kết quả khảo sát và kết quả đánh giá 5 quy trình/công cụ, góp ý hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn xây dựng Khung quy trình/công cụ đối với nghề Quản trị khách sạn;
- Quyết định số 2186/QĐ-CĐKTCN ngày 21/12/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Sổ tay chất lượng 05 quy trình/công cụ nghề Quản trị khách sạn.

Với kết quả trên cho thấy:

- Các quy trình, công cụ, biểu mẫu cũng như các hướng dẫn cụ thể, đã giúp giải quyết công việc theo một trật tự, rút ngắn thời gian khi cần giải quyết một công việc, tạo thuận lợi cho các đơn vị trong công tác tự đánh giá bảo đảm chất lượng;

- Việc nhà trường, các đơn vị áp dụng các quy trình, công cụ để thực hiện công việc là rất phù hợp trong điều kiện hiện nay và đã giúp nhà trường nâng cao chất lượng cho việc dạy và học;

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được vận hành trên trang web, cổng thông tin nội bộ, các vấn đề chuyển tải đến CBGV được nhanh chóng, dễ dàng và kịp thời, hỗ trợ thực hiện các công tác được thuận lợi, giảm thiểu rất nhiều thời gian giúp công tác bảo đảm chất lượng được thực thi tốt và hiệu quả;

- Nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường về tầm quan trọng của hệ thống BĐCL đã được nâng cao. Từ đó, từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

3.2. Tồn tại, hạn chế:

Qua thời gian áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng mà nhà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường, kết quả đạt được có thể nói là rất tốt và hiệu quả, giúp trường đạt được các chuẩn chất lượng cơ sở GDNN; Chất lượng chương trình đào tạo; Trường cao đẳng chất lượng cao năm 2020, tuy nhiên với phương châm “*Chất lượng là hành trình không có điểm kết thúc*” trong năm 2021 cần cải tiến một số nội dung sau:

- Xây dựng ban hành quy định và một số quy trình về hoạt động quan hệ doanh nghiệp làm công cụ đánh giá kết quả thực hiện;

- Xây dựng ban hành quy định và quy trình hỗ trợ HSSV khởi nghiệp;

- Xây dựng ban hành quy định và quy trình thực hiện hoạt động Nghiên cứu khoa học và Công nghệ cấp cơ sở/cấp tỉnh;

- Xây dựng quy định và quy trình sử dụng trang thiết bị an toàn lao động và bảo hộ lao động trong.

3.3. Đề xuất

Tiếp tục tuyên truyền, quảng bá rộng rãi tầm quan trọng và lợi ích mà hoạt động BĐCL mang lại, qua đó CBVC sẽ có cách nhìn khách quan hơn, sẽ dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động Bảo đảm chất lượng của trường;

Các đơn vị tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống BĐCL đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic lẫn nhau theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển trường cho phù hợp với thực tiễn;

Xây dựng Hệ thống website và hộp thư điện tử của trường kết nối được với các đơn vị quản lý GDNN.

Nơi nhận (VBĐT):

- TCGDNN;
- Sở LĐTBXH tỉnh Khánh Hòa;
- UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, BĐCL-KT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Lực